

Số: 54/2019/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 12 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị M**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Làng C, xã T, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thế D**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn h, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/7/2019;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Triệu Thị M và anh Nguyễn Thế D.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Hai đương sự có 01 con chung tên Nguyễn Triệu Chí T, sinh ngày 15/9/2015.

Sau khi ly hôn, hai đương sự tự nguyện thống nhất giao con T cho nguyên đơn chị Triệu Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Bị đơn anh Nguyễn Thế D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ hàng tháng với mức 1.000.000

đồng/tháng, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 07/2019 cho đến khi con T thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án (THA) cho đến khi anh D thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng anh D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải THA theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Hai đương sự không có tài sản chung, không có nợ chung nên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự thỏa thuận chị Triệu Thị M chịu toàn bộ án phí về việc Ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0006924 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; chị M được hoàn trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp.

Anh Nguyễn Thế D chịu án phí Dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.*

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Các đương sự;
- UBND xã T (*nơi ĐKKH*);
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Lưu HSVA, VTTA.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Ngọc**

